

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XUÂN TRƯỜNG
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2018/HS-ST

Ngày: 16-3-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN TRƯỜNG - TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Ngọc Duyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Tiến;

Ông Nguyễn Minh Đức.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Cúc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 06/2018/TLST-HS, ngày 08 tháng 2 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2018/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Ngô Xuân B, sinh ngày 08/01/1988 tại xã B, huyện C, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Xóm A, xã B, huyện C, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Xuân H và bà Vũ Thị Kim; gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ hai; có vợ là Trần Thị Trang; có 01 con, sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 29/11/2017 đến ngày 05/12/2017 chuyển tạm giam đến nay; “có mặt”.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Ngô Xuân H, sinh năm 1964; nơi cư trú: Xóm A, xã B, huyện C, tỉnh Nam Định; “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngô Xuân B là đối tượng nghiện chất ma túy. Khoảng 11 giờ 25 phút ngày 29/11/2017, Bắc điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 18S1-8441 từ nhà ở

xã B đến khu vực dốc Hoành Nha, xã Giao Tiên, huyện Giao Thủy tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân. Đến nơi, gặp một người đàn ông, địa chỉ Bắc hỏi có ma túy thì bán cho 300.000 đồng. Người đó nhất trí, nhận 300.000 đồng Bắc đưa, rồi đưa lại cho Bắc 01 gói nhỏ, bên ngoài gói bằng giấy báo, trong là chất bột dạng cục màu trắng, Bắc xác định là Heroine, cầm ở tay trái rồi điều khiển xe về. Khi về đến đoạn đường thuộc Xóm 2, xã B, huyện C thì bị tổ công tác Công an huyện Xuân Trường bắt quả tang; thu giữ và niêm phong gói nhỏ thu của Bắc trong phong bì thư ký hiệu là M. Ngoài ra còn thu của Bắc: Chiếc xe mô tô Bắc đang sử dụng và 01 điện thoại di động Xphone.

Tại Kết luận giám định số 950/GĐKTHS ngày 30/11/2017 của Phòng KTHS Công an tỉnh Nam Định kết luận: Số chất bột màu trắng thu giữ của Ngô Xuân B trong phong bì thư được niêm phong ký hiệu M là ma túy; loại ma túy là: Heroine; khối lượng (trọng lượng): 0,212 gam.

Cáo trạng số 05/CT-VKS, ngày 07/2/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường đã truy tố bị cáo Ngô Xuân B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung 2017.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi về cơ bản như đã nêu trong Cáo trạng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường luận tội đã giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Ngô Xuân B đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 của Quốc hội khóa 14; khoản 3 Điều 7 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung 2017; xử phạt Ngô Xuân B từ 21 đến 24 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung; tịch thu tiêu hủy số Heroin; trả lại cho: Bị cáo Ngô Xuân B chiếc điện thoại di động, ông Ngô Xuân H chiếc xe mô tô Biếm kiểm soát 18S1-8441.

Bị cáo không tự bào chữa, tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng bị cáo tỏ thái độ ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Xuân Trường, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi,

quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, kết hợp với kết luận giám định về số heroin thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; có đủ cơ sở xác định: Ngày 29/11/2017, Ngô Xuân B đã có hành vi cất giữ trái phép 0,212 gam Heroin với mục đích sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang tại Xóm 2, xã B, huyện C, tỉnh Nam Định. Vì vậy, hành vi của bị cáo Ngô Xuân B cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 (Luật có hiệu lực tại thời điểm bị cáo phạm tội).

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước về các chất gây nghiện. Tính nguy hiểm của hành vi còn thể hiện ở chỗ: Tệ nạn ma túy đang còn là một vấn đề nhức nhối của xã hội, nó không chỉ huỷ hoại sức khoẻ của người nghiện mà còn khiến nhiều gia đình rơi vào cảnh khánh kiệt, bần cùng; là nguyên nhân dẫn đến phạm tội và gây mất trật tự, an toàn xã hội; bị cáo Ngô Xuân B là người nghiện, có nhận thức đầy đủ về tác hại, về tính nguy hiểm của hành vi phạm tội về ma túy, song bị cáo vẫn phạm tội.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn, ăn năn hối cải nên được xem xét áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 để giảm nhẹ một phần hình phạt.

[5] Về việc áp dụng điều luật có lợi về hình phạt đối với bị cáo: Xét, tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” có quy định mức hình phạt thấp hơn quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần căn cứ điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 của Quốc hội khóa 14; khoản 3 Điều 7 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để quyết định hình phạt theo hướng có lợi đối với bị cáo.

[6] Từ những phân tích trên, cần phải xử lý nghiêm minh, áp dụng hình phạt tù có thời hạn tương xứng, đủ tác dụng răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung và phù hợp với chính sách pháp luật hình sự đối với loại tội phạm này.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, bản thân bị cáo nghiện ma túy nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[8] Về xử lý vật chứng, tài sản thu giữ:

[8.1] Số heroin đã thu giữ là vật Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu cho tiêu hủy.

[8.2] Chiếc điện thoại di động hiệu Xphone đã thu giữ của bị cáo không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo.

[8.3] Đối với chiếc xe mô tô BKS: 18S1-8441 do Ngô Xuân B sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy là của ông Ngô Xuân H (bố đẻ của bị cáo). Ông Hà không có lỗi trong việc để bị cáo sử dụng xe phạm tội nên trả lại xe cho ông Ngô Xuân H.

[9] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo Bắc, bị cáo khai không biết tên tuổi, địa chỉ, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không đủ cơ sở kết luận nên đã tách ra để tiếp tục xác minh, xử lý sau là phù hợp.

[10] Về án phí: Bị cáo bị kết tội nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 của Quốc hội khóa 14; khoản 3 Điều 7 và điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

1.1. Tuyên bố bị cáo Ngô Xuân B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1.2. Xử phạt bị cáo Ngô Xuân B 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 29/11/2017.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào: điểm a và điểm c khoản 2 Điều 106, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

2.1. Tịch thu tiêu hủy số heroin trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 950/GĐKTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định;

2.2. Trả lại cho: Bị cáo Ngô Xuân B 01 điện thoại di động hiệu Xphone; ông Ngô Xuân H 01 chiếc xe mô tô Biển kiểm soát 18S1-8441.

(Chi tiết vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 23/THA ngày 02/3/2018 giữa Công an huyện Xuân Trường và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Trường).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 cùng Danh mục án phí, lệ phí Tòa án kèm theo của Ủy ban thường vụ Quốc hội; buộc bị cáo Ngô Xuân B phải nộp 200.000 đồng.

4. Bị cáo Ngô Xuân B, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Ngô Xuân H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi

hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Xuân Trường;
- Chi cục THADS huyện Xuân Trường;
- Công an huyện Xuân Trường;
- UBND xã B;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Ngọc Duyên